

Số: 664/2024/QĐST-HNGĐ

Bình Chánh, ngày 31 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH,
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 396 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 59, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 592/2024/HNST ngày 18 tháng 7 năm 2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà Phan Lê Thị Bích N, sinh năm: 1993

Địa chỉ: xã T, huyện B, Tp. Hồ Chí Minh.

2. Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm: 1990

Địa chỉ: xã T, huyện B, Tp. Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc bà Phan Lê Thị Bích N và ông Nguyễn Hữu T thỏa thuận về việc thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con được thể hiện tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 23 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 23 tháng 7 năm 2024, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Phan Lê Thị Bích N và ông Nguyễn Hữu T thuận tình ly hôn với nhau.

Giấy chứng nhận kết hôn số do Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 12/12/2015 không còn giá trị pháp lý.

1.2. Về con chung: Bà Phan Lê Thị Bích N và ông Nguyễn Hữu T xác nhận có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Bảo H, sinh ngày 13/11/2021. Khi ly hôn, bà N, ông T thoả thuận giao con chung Nguyễn Ngọc Bảo H cho ông Nguyễn Hữu T trực tiếp chăm sóc, bà Nga cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi trẻ Hân trưởng thành. Việc cấp dưỡng thực hiện vào ngày 01 dương lịch hàng tháng, bắt đầu từ ngày 01/8/2024.

Bà Phan Lê Thị Bích N có quyền tới lui thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích con chung, khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con sau này.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Các đương sự thực hiện việc giao nhận tiền cấp dưỡng tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp bà Phan Lê Thị Bích N chậm thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con thì bà Nga còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

1.3. Về tài sản chung: Bà Phan Lê Thị Bích N và ông Nguyễn Hữu T tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

1.4. Về các vấn đề khác: Bà Phan Lê Thị Bích N và ông Nguyễn Hữu T xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Bà Phan Lê Thị Bích N và ông Nguyễn Hữu T chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà bà Nga, ông Trí nộp theo biên lai thu tiền ký hiệu: BLTU/23P số 0004344 ngày 10/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh. Bà N, ông T đã nộp đầy đủ lệ phí.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- VKSND huyện Bình Chánh (2);
- Chi cục THADS huyện Bình Chánh (1);
- UBND xã Tân Quý Tây, huyện B.Chánh;
Thành phố Hồ Chí Minh(1);
- Các đương sự (2);
- Lưu hồ sơ (1).

THẨM PHÁN

Lê Long Toàn

